

Số: 04/2024/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 07 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông
trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Khoản 1, Điều 36 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 443/TTr-SNN ngày 14 tháng 12 năm 2023 và Báo cáo số 111/BC-SNN ngày 28 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các Định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Cà Mau, bao gồm: Lĩnh vực Thủy sản, Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Lâm nghiệp, Chăn nuôi - Thú y, lĩnh vực Nghề muối, nhiệm vụ thông tin tuyên truyền khuyến nông, nhiệm vụ đào tạo huấn luyện khuyến nông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan tài chính, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật

Định mức kinh tế kỹ thuật được quy định gồm 07 Phụ lục kèm theo Quyết định này cho các lĩnh vực Thủy sản, Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Lâm nghiệp, Chăn nuôi - Thú y, lĩnh vực Nghề muối, nhiệm vụ thông tin tuyên truyền khuyến nông, nhiệm vụ đào tạo huấn luyện khuyến nông cụ thể như sau:

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực Thủy sản, chi tiết kèm theo phụ lục I.
2. Định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, chi tiết kèm theo phụ lục II.
3. Định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực Lâm nghiệp, chi tiết kèm theo phụ lục III.
4. Định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y, chi tiết kèm theo phụ lục IV.
5. Định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực Nghề muối, chi tiết kèm theo phụ lục V.
6. Định mức kinh tế - kỹ thuật về nhiệm vụ thông tin tuyên truyền khuyến nông, chi tiết kèm theo phụ lục VI.
7. Định mức kinh tế - kỹ thuật về nhiệm vụ đào tạo huấn luyện khuyến nông, chi tiết kèm theo phụ lục VII.

Điều 4: Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các chương trình, dự án, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khuyến nông được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo chương trình, dự án, kế hoạch được phê duyệt cho đến khi kết thúc.
2. Đối với các chương trình, dự án, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khuyến nông chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn vị chủ trì chương trình, dự án, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khuyến nông trình cấp có thẩm quyền phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2024.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NN-TN(NhưQP1);
- Lưu: VT, Ktr298/3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Sử